

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2021/HNGĐ - ST

Ngày: 12/8/2021

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**  
**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Khánh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Tuyết;

2. Ông Phạm Quang.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Kim Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xét xử công khai vụ án thụ lý số 56/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lý Văn T, sinh 1982; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2021, bản tự khai ngày 21/5/2021, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Văn T kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND xã H, huyện Hải L, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vì hai bên bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã nhau. Mặc dù, hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không thể tiếp tục chung sống với nhau được; Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên hai bên sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân hai bên không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm nay không còn nên chị L yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lý Văn T.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 21/5/2021, Hội liên hiệp phụ nữ xã H cung cấp: Sau khi kết hôn một thời gian ngắn thì anh T và chị L xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, hiện nay anh T và chị Linh không chung sống với nhau, hai vợ chồng không có con chung.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành hòa giải nhưng anh Lý Văn T đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ tại các Điều 28, 35, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách tố tụng của người tham gia tố tụng, thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn T, tham khảo ý kiến của Hội liên hiệp phụ nữ xã, tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đương sự đến phiên tòa, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa theo đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 227 Bộ luật tố tụng dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lý Văn T chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn là anh Lý Văn T.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Lý Văn T; về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án xác định là vụ án “Ly hôn”, căn cứ khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị.

[2]- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị L và bị đơn anh Lý Văn T. Chị Nguyễn Thị L đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, bị đơn anh Lý Văn T chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn là anh Lý Văn T.

[3]- Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện ngày 19/4/2021, bản tự khai của chị Nguyễn Thị L ngày 21/5/2021, biên bản xác minh ngày 21/5/2021 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn T có đăng ký kết hôn vào năm 2020, tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, hai bên sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay, không quan tâm lẫn nhau và không có quan hệ gì với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn T không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L.

[4]- Về con chung: Không có

[5]- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án: Buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Lý Văn T.
- Về con chung: không có
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA2018/0002332 ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải L, chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị L và anh Lý Văn T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện H;
- UBND xã H;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Khánh**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Tuyết**

**Lê Thị Thu Hòa**

**Lê Thanh Khánh**

